Mẫu số: **01-1/TB-HĐ**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính)*

|  |  |
| --- | --- |
| CỤC THUẾ.........  **CHI CỤC THUẾ** **........** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **------------------** |
| --------- |  |
| Số: …… /TB-CCT | *............ ,ngày**..........tháng* *........năm* *......* |

**THÔNG BÁO NỘP BỔ SUNG THUẾ**

*(Áp dụng với hộ gia đình, cá nhân nộp thuế theo phương pháp*

*khoán sử dụng hóa đơn quyển)*

Kính gửi:

|  |  |
| --- | --- |
| Ông/bà: | …………....…………….…………....…………….……… |
| Mã số thuế: | …………....…………….…………....…………….……… |
| Địa chỉ: | …………....…………….…………....…………….……… |

Căn cứ quy định tại Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Tờ khai thuế của ..... (*tên người nộp thuế*) nộp ngày ... ;

Chi cục thuế …………....…………….. thông báo số tiền thuế Ông/bà phải nộp như sau:

1.Thuế Giá trị gia tăng:

|  |
| --- |
| Thuế Giá trị gia tăng nộp bổ sung của quý ……… Năm…………… |
| Số tiền: ………………...đồng. Tiểu mục: ………………………........ |

2.Thuế Thu nhập cá nhân:

|  |
| --- |
| Thuế Thu nhập cá nhân nộp bổ sung của quý…….Năm…….……… |
| Số tiền: ……………………….đồng. Tiểu mục: …………………...... |

SỐ THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN PHẢI NỘP BỔ SUNG CỦA TỪNG CÁ NHÂN TRONG NHÓM KINH DOANH

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Mã số thuế | Tỷ lệ phân chia thu nhập (%) | Thu nhập chịu thuế tương ứng | Tổng các khoản giảm trừ | Thu nhập tính thuế | Thuế phải nộp | Thuế đã Thông báo khoán | Thuế phải nộp bổ sung |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Tổng cộng | | |  |  |  |  |  |  |  |

*(Chú ý: Nếu chỉ có một cá nhân thì tỷ lệ phân chia thu nhập là 100%)*

3. Nơi nộp thuế khoán:

|  |
| --- |
| 🞏 Nộp cho uỷ nhiệm thu: *… (Tên uỷ nhiệm thu),* địa chỉ …………… |
| 🞏 Nộp tại trụ sở cơ quan thuế: ……………. địa chỉ………………... |
| 🞏 Nộp tại kho bạc: ………………………….. địa chỉ……………….. |
| 🞏 Nộp tại ngân hàng: ……………………….. địa chỉ………………. |

4. Thời hạn nộp thuế:

Ông/bà nộp số thuế trên chậm nhất là ngày 30 của tháng đầu quý sau.

Quá thời hạn nộp thuế nêu trên mà chưa nộp đủ số tiền thuế theo Thông báo này vào ngân sách nhà nước thì Ông/bà phải chịu nộp tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Nếu có vướng mắc, đề nghị Ông/bà liên hệ với *...... (tên cơ quan thuế) .......* theo số điện thoại: ................... địa chỉ: .............................................. để được hướng dẫn cụ thể.

Chi cục thuế ................................................... thông báo để Ông/bà được biết và thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Người nhận thông báo thuế**  *... Ngày**.....tháng**......năm**..........*  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ**  *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |
|  |  |